

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN GIÀY SÀI GÒN NĂM 2014

I - THÔNG TIN CHUNG:

1) Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Giày Sài Gòn**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103002501 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/7/2004 và đăng ký bổ sung lần thứ nhất ngày 25/6/2007
- Vốn điều lệ: 16.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 16.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 419 Lê Hồng Phong Phường 2 Quận 10 TP.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 08 38353820 – 08 38351903
- Số Fax: 08 38390401
- Website: sashoco.com.vn
- Mã cổ phiếu: SSF

2) Quá trình phát triển

- Công ty cổ phần Giày Sài Gòn (SSC) được thành lập ngày 16/07/2004 trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Giày Sài Gòn, theo, theo Quyết định số 179/2003/QĐ-BCN ngày 04/11/2003 và Quyết định số 50/2004/QĐ-BCN ngày 17/6/2004 của Bộ Công nghiệp.

Ngày 26/07/2007, Công ty đăng ký trở thành Công ty đại chúng

- Công ty đăng ký lưu ký ngày 08/02/2010 tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam, giao dịch tại thị trường UPCOM Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và chính thức giao dịch từ ngày 20/04/2010

3) Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh giày dép, túi xách, cặp táp các loại (không thuộc da tại trụ sở). Kinh doanh nguyên phụ liệu ngành giày dép, túi xách, cặp táp. Đại lý mua bán, ký gởi giày dép, túi xách, cặp táp cho nước ngoài, xuất nhập khẩu trực tiếp. Mua bán nguyên phụ liệu ngành dệt may. Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đại lý tàu biển. Dịch vụ lưu trú du lịch, khách sạn, nhà hàng ăn uống.
- Địa bàn kinh doanh: chủ yếu xuất khẩu sang các nước EU, Malaysia, Hàn quốc, ...

4) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của công ty; có quyền hạn quyết định, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; thông qua định hướng phát triển và báo cáo tài chính của công ty; quyết định loại cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty; các quyền khác được qui định tại Điều lệ công ty

+ Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

+ Ban kiểm soát: thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền hạn và trách nhiệm của mình.

+ Ban Giám đốc: điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng Nghị quyết, Quyết Định của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ công ty.

+ Các phòng ban chức năng: có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và sự chỉ đạo của Ban Giám đốc,

+ Các phân xưởng sản xuất: hoạt động dưới sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp của công ty và hoạt động theo điều lệ của công ty và pháp luật.

- Cơ cấu quản lý:

+ Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

+ Hội đồng quản trị: gồm 3 thành viên, trong đó có 2 thành viên đại diện cho vốn nhà nước, có 1 thành viên trực tiếp điều hành công ty; Chủ tịch hội đồng quản trị là người đại diện vốn nhà nước không tham gia điều hành công ty, Phó Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty, thành viên hội đồng quản trị không là cổ đông và không tham gia điều hành công ty

+ Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên.

+ Ban giám đốc: gồm 2 thành viên.

+ Các phòng ban chức năng: gồm 6 phòng ban.

P. Tổ chức - Hành chính; P.Kế toán – Tài vụ; P. Kỹ thuật;

P.Kinh doanh; P.Bảo vệ; Trạm y tế.

+ Các phân xưởng sản xuất: gồm 6 phân xưởng:

2 phân xưởng sản xuất giày vải, mũ giày thể thao;

2 phân xưởng sản xuất giày nữ;

1 phân xưởng sản xuất valy, túi, cặp;

1 phân xưởng cơ điện, sửa chữa thiết bị phục vụ toàn công ty.

- Các công ty con, công ty liên kết: không có

5) Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của công ty : giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của người lao động và sự phát triển lâu dài, bền vững của công ty.

- Chiến lược Phát triển trung và dài hạn : tập trung mọi nguồn lực phát triển ngành nghề truyền thống đồng thời nghiên cứu đầu tư vào những lĩnh vực mà công ty có lợi thế cạnh tranh nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng của công ty, mang lại thu nhập cao hơn cho người lao động và cổ đông của công ty.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty : xây dựng môi trường làm việc, sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường, kiên quyết không sử dụng nguyên vật liệu có hại cho sức khỏe người lao động và người tiêu dùng. Giải quyết tốt việc làm và thu nhập cho người lao động. thực hiện đầy đủ các nguồn lợi của người lao động được quy định trong luật lao động và các văn bản khác của Nhà nước. Làm tốt công tác xã hội – từ thiện và cùng với chính quyền địa phương giữ gìn an ninh trật tự, xã hội.

6) Các rủi ro:

- Công ty tiếp tục chịu sự suy giảm kinh tế, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp.
- Thị trường lao động luôn biến động, không ổn định, do mức thu nhập của người lao động còn hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất.
- Sự cạnh tranh giá cả giữa các nước sản xuất giày trong bối cảnh khó khăn về kinh tế dẫn đến giá bán sản phẩm không thay đổi, trong khi chi phí ngày càng tăng cao dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm sút.

II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1) Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Tuy đơn hàng năm nay có khá hơn nhưng vẫn còn có khó khăn , công ty đã có nhiều giải pháp linh hoạt tìm kiếm hợp đồng, tổ chức sản xuất kinh doanh hợp lý, kết quả doanh thu vượt kế hoạch đề ra. Trong khi đó chi phí sản xuất tăng cao , nhất là chi phí nguyên vật liệu , dịch vụ , tiền lương, BHXH, riêng tiền thuê đất không tăng nhưng vẫn ở mức cao dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm nay tiếp tục bị lỗ.

- Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	So với kế hoạch	So sánh 2014/2013
- Tổng doanh thu	104,01%	114,31%
- Lợi nhuận	0	-
- Nộp ngân sách		90,17%

- Khó khăn lớn nhất của công ty vẫn là đơn hàng có tăng, doanh thu cũng tăng nhưng vẫn chưa đạt mức đủ bù đắp chi phí do chi phí sản xuất tăng nhanh

2) Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách ban điều hành :

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Năm công tác tại công ty	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết
1	Huỳnh Tấn Tài	Chủ tịch HĐQT	1956	Kỹ Sư Hóa	1979	1,43%
2	Nguyễn Đức Bình	Phó Giám Đốc	1954	Cử Nhân Kinh Tế	1981	0,31%
3	Nguyễn Thị Lý	Kế Toán Trưởng	1963	Cử Nhân Kinh Tế	1978	0,5%

- Những thay đổi trong ban điều hành : không có thay đổi

Số lượng cán bộ công nhân viên: 650 người

- Chính sách đối với người lao động : thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về điều kiện làm việc, quyền lợi của người lao động được quy định theo luật lao động và các văn bản của Nhà nước. Công ty đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động theo sự

đóng góp và mức trung bình tiên tiến của ngành. Cấp phát đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, được hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại theo quy định của Nhà nước. Ngoài ra công ty còn thực hiện thưởng cuối năm, thưởng nhân các ngày lễ lớn và cấp kinh phí tổ chức tham quan, nghỉ mát cho người lao động.

3) Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

- a. Các khoản đầu tư lớn: không có.
- b. Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4) Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng, giảm
- Tổng giá trị tài sản	33.233.365.706	37.390.352.019	112,51
- Doanh thu thuần	85.991.823.285	98.443.194.745	114,48
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(8.515.676.200)	(11.163.137.354)	131,09
- Lợi nhuận khác	24.123.464	180.922.695	749,99
- Lợi nhuận trước thuế	(8.491.552.554)	(10.982.214.659)	129,33
- Lợi nhuận sau thuế	(8.582.130.99)	(10.982.214.659)	127,97

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,91 lần	1,15 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,48 lần	0,95 lần	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Nợ phải trả/Tổng tài sản	55,14%	89,52%	
+ Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	122,91%	852,18%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	10,54 vòng	14,48 vòng	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,59 vòng	2,63 vòng	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(9,98)%	(11,16)%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(57,56)%	(279,67)%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(25,82)%	(29,37)%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(9,90)%	(11,34)%	

5) Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.



a. Cổ phần: Tổng số cổ phần của công ty là 1.600.000 cổ phần phổ thông và tất cả được chuyển nhượng tự do.

b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn:

+ Cổ đông Nhà nước giữ 51% vốn của công ty, do Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) chủ sở hữu.

+ 1 cổ đông cá nhân Phạm Thị Bạch Tuyết nắm giữ 6,64% vốn của công ty từ ngày 25/11/2014

- Cổ đông nhỏ: gồm 380 cổ đông là cá nhân và cán bộ công nhân viên của công ty.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Năm 2014 không có sự thay đổi.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện có 93.150 cổ phiếu quỹ và trong năm không có giao dịch nào.

e. Các chứng khoán khác: không có.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1) Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2014, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn. Thị trường tiêu thụ có khá hơn đơn hàng nhiều hơn năm trước. Tổng doanh thu đạt 104,11% so với kế hoạch đề ra và bằng 114,31% so với năm 2013. Trong khi đó chi phí sản xuất tăng cao như chi phí nguyên vật liệu, điện, dịch vụ ; tiền lương ; BHXH tăng do tăng lương tối thiểu, thuê đất vẫn ở mức cao, Trong khi giá bán sản phẩm hầu như không tăng hoặc tăng không đáng kể.

Trong năm do phải bảo đảm kế hoạch giao hàng dồn vào 6 tháng cuối năm, nên có những thời điểm phải nghỉ chờ việc có thời điểm phải tăng ca, đồng thời vật tư gia công đối tác cung cấp không kịp thời phải kéo dài thời gian sản xuất làm giảm năng suất lao động ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh

Trước tình hình trên, công ty có nhiều cố gắng trong công tác điều hành , xây dựng kế hoạch sản xuất linh hoạt , sắp xếp lao động hợp lý với điều kiện sản xuất hiện nay, thực hiện nhiều biện pháp kiểm soát chặt chẽ các chi phí, tiết kiệm chi phí vật liệu, điện, nước, Mặc dù có nhiều cố gắng và có giải pháp vượt khó khăn nhưng kết quả SXKD vẫn không có hiệu quả như mong muốn

- Công ty đã có nhiều tiến bộ trong việc thực hiện quản trị công ty theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2008 có hiệu quả. Sắp xếp lại dây chuyền sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất hiện tại.

2) Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

- Tài sản của công ty đã được khấu hao gần hết, giá trị còn lại khoảng hơn 290.000.000 đồng.

- Công ty không có các khoản nợ phải thu quá hạn, khó đòi. Các khoản nợ phải thu, hàng tồn kho hầu hết phát sinh trong kỳ, chưa đến hạn thanh toán.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Trong năm do có khó khăn về vốn , công ty có vay nợ ngân hàng nhưng không có nợ xấu, nợ vay quá hạn, nợ khó đòi. Các khoản nợ phải trả chủ yếu là nợ các nhà cung cấp nguyên vật liệu, tiền lương của người lao động, BHXH, thuê đất.

3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Sắp xếp lại dây chuyền sản xuất phù hợp với biến động giảm lao động và đơn hàng.

- Thực hiện quản trị công ty theo hệ thống chất lượng ISO 9001 – 2008.

4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tập trung nguồn lực phát triển thị trường mới, đa dạng mẫu mã sản phẩm với hàm lượng chất xám, giá trị kinh tế cao. Duy trì ổn định các khách hàng, thị trường, sản phẩm truyền thống. Xây dựng chiến lược phát triển ngành nghề là thế mạnh của Công ty, nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1) Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty :

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong SXKD do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, Công ty vẫn cố gắng tìm nhiều giải pháp ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Đã thực hiện được chỉ tiêu doanh thu, nhưng chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức đều không đạt theo kế hoạch đã đề ra. An ninh trật tự, an toàn doanh nghiệp được đảm bảo. Điều kiện làm việc của người lao động luôn được cải thiện. Các tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng được tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động. Ngoài ra Công ty còn tích cực tham gia hoạt động xã hội từ thiện tại địa phương.

2) Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Mặc dù công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, xây dựng kế hoạch sản xuất linh hoạt, sắp xếp lao động phù hợp với điều kiện sản xuất hiện nay, thực hiện các giải pháp kiểm soát chặt chẽ các chi phí, sử dụng tiết kiệm nguyên vật liệu, điện, nâng cao năng lực điều hành, vai trò chủ động của các phòng ban nghiệp vụ và các phân xưởng, nhưng trước những khó khăn gặp phải trong nhiều năm qua, nhưng với sự cố gắng trên chưa mang lại kết quả như mong muốn, sản xuất kinh doanh chưa có lãi. Đây là điều mà Ban Lãnh đạo cùng các đơn vị trong công ty phải xem xét đánh giá, cần rút kinh nghiệm trong thời gian tới, đồng thời tìm ra các giải pháp hiệu quả nhất để thực hiện sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất như mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra và kỳ vọng của cổ đông, cán bộ công nhân viên công ty cho năm 2015

3) Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Xây dựng các phương án sử dụng có hiệu quả lợi thế của mặt bằng hiện hữu và tập trung phát triển ngành nghề đang là thế mạnh của công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1) Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Lê Trung Nam	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	31%	SCIC ủy quyền
2	Huỳnh Tấn Tài	Phó Chủ tịch HĐQT Giám đốc Cty	Điều hành	20% 1,43%	SCIC ủy quyền Sở hữu cá nhân
3	Tạ Nam Bình	Ủy viên HĐQT	Không điều hành		

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát các hoạt động của công ty với tinh thần trách nhiệm được giao, nhất là giám sát chặt chẽ tình hình tài chính công ty, xem xét tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Sự phối hợp hoạt động của HĐQT, Giám đốc và các cổ đông được duy trì theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện 3 cuộc:

+ Ban kiểm soát họp chuẩn bị các nội dung lập báo cáo kiểm soát năm 2013 và tổng kết nhiệm kỳ 2009 – 2014, xem xét các tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2014

+ Xem xét việc thực hiện kế hoạch năm 2013, cho ý kiến về các nội dung Đại hội cổ đông năm 2014.

+ Bầu trưởng Ban kiểm soát, Ban kiểm soát cho ý kiến về việc thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2014 và chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo cho tài chính của công ty năm 2014.

2) Các giao dịch, thù lao và các lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương thưởng từ lương	Thưởng	Thù lao HĐQT, BKS	Lợi ích khác
	Lê Trung Nam	Chủ tịch HĐQT	SCIC trả		32.000.000	Trả SCIC
	Huỳnh Tấn Tài	Phó Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Cty	294.910.244		36.800.000	
1	Nguyễn Đức Bình	Ủy viên HĐQT – Phó Giám đốc Cty	277.965.119		8.800.000	
2	Vũ Đình Khang	Ủy viên HĐQT	64.775.248		8.800.000	
3	Ngô Xuân Thúc	Ủy viên HĐQT	60.044.471		8.800.000	
4	Tạ Nam bình	Ủy viên HĐQT			17.600.00	
5	Nguyễn Thị Thu Hà	T.Ban kiểm soát	109.111.076		24.000.000	
6	Diệp Quốc Thanh	Ủy viên BKS	44.103.157		4.000.000	
7	Ngô Trọng Khanh	Ủy viên BKS	54.399.333		12.000.000	
8	Trần Thị Mai	Ủy viên BKS	35.683.707		8.000.000	

Ghi chú:

* Phụ cấp HĐQT và Ban kiểm soát:

+ Ông Lê Trung Nam: từ tháng 1 đến tháng 4/2014 là thành viên HĐQT, từ tháng 5 đến tháng 12/2014 là Chủ tịch HĐQT

+ Ông Huỳnh Tấn Tài : từ tháng 1 đến tháng 4/2014 là Chủ tịch HĐQT, từ tháng 5 đến tháng 12/2014 là Phó Chủ tịch HĐQT

+ Ông Nguyễn Đức Bình, Ông Vũ Đình Khang, Ngô Xuân Thúc thành là viên HĐQT từ tháng 1 đến tháng 4/2014

+ Ông Tạ Nam Bình từ tháng 5 đến tháng 12/2014 là thành viên HĐQT

+ Ông Diệp Quốc Thanh: 1 – 4/2014 là thành viên Ban kiểm soát, soát

* Lương, thưởng

+ Ông Vũ Đình Khang, Ông Ngô Xuân Thúc, Ông Diệp Quốc Thanh: Lương, thưởng bình quân 4 tháng

+ Bà Trần Thị Mai : Lương, thưởng bình quân 8 tháng

Các thành viên HĐQT, ban Giám đốc, ban kiểm soát không có lợi ích và các chi phí khác ngoài lương, thưởng, phụ cấp theo chức vụ tại công ty.

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

c. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT luôn chủ động bàn bạc, thống nhất chủ trương, với Ban Giám đốc để tìm ra các giải pháp lãnh đạo, điều hành công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả. HĐQT cũng đã làm tốt công tác giám sát các hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và thúc đẩy việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Điều lệ hoạt động và các quy chế, quy định của công ty.
- Trong năm HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp HĐQT với các nội dung:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1		02/01/2014	Thông qua việc vay vốn ngân hàng
2	Số 03/2014/NQ-HĐQT	03/03/2014	V/v: Chào bán cổ phiếu quỹ
3	Số 08/2014/NQ-HĐQT	23/03/2014	V/v: Bán cổ phiếu quỹ cho nhà đầu tư
4	Số 09/2014/NQ-HĐQT	17/04/2014	Thông qua các báo cáo trình Đại hội cổ đông năm 2014
5	Số 11/2014/NQ-HĐQT	28/04/2014	Quyết định tổ chức Đại hội cổ đông năm 2014
6		22/05/2014	Biên bản bầu các chức danh Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Giám đốc công ty
7		26/5/2014	Thông qua việc gia hạn hạn mức vay Ngân hàng Ngoại thương Việt nam
8		11/9/2014	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối tháng- Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014
9		25/11/2014	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua việc tái bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Bình làm Phó Giám đốc công ty- Thông qua việc chọn công ty kiểm toán- Xem xét việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và dự kiến kế hoạch quý 1 năm 2015

d. Hoạt động của các thành viên HĐQT không điều hành:

e. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT:

f. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- + Lê Trung Nam
- + Huỳnh Tấn Tài
- + Tạ Nam Bình

3) Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng ban kiểm soát	0,13%
2	Ngô Trọng Khanh	Ủy viên ban kiểm soát	0,04%
3	Trần Thị Mai	Ủy viên ban kiểm soát	0,03%

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm 2014: không có giao dịch.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2014: không có giao dịch.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty thực hiện đầy đủ các quy định, quy trình, trình tự, thủ tục về quản trị công ty theo quy định của pháp luật, các quy định của Nhà nước và điều lệ công ty.
- HĐQT đã xây dựng và ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Ý kiến của kiểm toán viên: "Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Giày sài gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

Tài liệu đính kèm:

- Mẫu N-04d, N-05d, N-06d
- Bản thuyết minh
- Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán
- Danh sách CĐNB và NCLQ
- Công bố thông tin
- Bản giải trình LNST

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Trung Nam